

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hồng Sơn

Thẩm phán: Ông Phan Thanh Nguyễn

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Phạm Thị Hồng Hương

2/ Bà Lê Thị Bích Dung

3/ Bà Lê Thị Nhanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Cao Đoàn Lê - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 946/2022/TLST-HS ngày 10/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 6156/2022/QĐXXST-HS ngày 06/12/2022 đối với bị cáo:

Châu Trí Đ (tên gọi khác: không); giới tính: Nam; sinh ngày: 09/8/1991, tại thành phố Cần Thơ; thường trú: Khu vực X, phường TL, quận Z, thành phố Cần Thơ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Phật giáo; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Đầu bếp; con ông Châu Vĩnh Đ, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1972; gia đình bị cáo có 02 anh, em ruột và bị cáo là con lớn; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không.

Tiền sự: Theo Quyết định xử phạt hành chính số 0013761/QĐ- XPHC, ngày 05/3/2020 của Công an quận Z, thành phố Cần Thơ đã xử phạt bị cáo về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác” bằng hình thức phạt tiền là 2.500.000 đồng và đến ngày 19/3/2020 bị cáo đã nộp phạt theo quyết định.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 02/01/2021. (Có mặt tại phiên tòa)

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Ông Hà Ngọc T, luật sư thuộc Văn phòng luật sư K, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt tại phiên tòa)

- **Bị hại:** Anh Phương Ngọc L, sinh năm 1992,

Trú tại: D7/46 khu phố 4, xã E, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt tại phiên tòa)

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Ông Trịnh Thế T, sinh năm 1972;

Hộ khẩu thường trú: 602 HK, Phường J, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh;

Trú tại: 218/7 ADV, Phường R, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Châu Trí Đ là nhân viên đầu bếp của quán OC (trong bãi đất trống) kế số 351/1B ADV, Phường P, Quận I do anh Trịnh Thế T làm chủ quán. Lúc 20 giờ 00 phút ngày 05/9/2020, anh Phương Ngọc L là khách quen đến quán uống bia cùng với anh T, do thấy quán vắng khách nên anh L rủ Đ ngồi uống bia chung. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, có hai người phụ nữ (chưa rõ lai lịch) là khách quen của quán đến uống bia nên anh T, anh L, Đ dời qua bàn của hai phụ nữ để ngồi uống bia chung. Trong lúc uống bia, anh T và Đ đi vào trong bếp để tranh luận về các món ăn nấu cho khách, anh L đi từ phòng vệ sinh ra nhìn thấy cả hai đang tranh luận nên kêu cả hai ra uống bia tiếp. Lúc này, anh L có lời lẽ trách mắng Đ nên Đ tức giận cầm ly thủy tinh đập xuống đường rồi bỏ đi vào khu vực bếp, anh L liền đi theo cầm ly thủy tinh ném trúng phía sau đầu Đ (không gây thương tích) thì Đ quay lại dùng vỏ chai bia Tiger ném lại, cả hai ném qua ném lại làm anh L bị thương ở cằm và được anh T can ngăn nên anh L bỏ về. Do còn tức giận, nên Đ lấy con dao trên bếp cầm trên tay phải chạy theo anh L. Khi đến trước nhà số 20 đường số 1 khu dân cư LCH, phường S, quận A, Đ đuổi kịp anh L và dùng dao đâm vào vùng hông trái của anh L gây thương tích rồi Đ bỏ chạy về quán. Còn anh L sau khi bị Đ đâm bỏ chạy bộ đến trước nhà số 19 khu dân cư LCH, phường S, quận A thì bị ngã xỉu và được người dân đưa đến Bệnh viện Triều An cấp cứu rồi chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy.

Ngày 02/01/2021, Châu Trí Đ bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận I bắt theo Lệnh bắt bị can để tạm giam.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận I, Châu Trí Đ đã khai nhận hành vi dùng dao đâm anh Phương Ngọc L gây thương tích như đã nêu trên. Ngoài ra, Đ khai sau khi đâm anh L và quay trở lại quán OC, Đ có nói cho anh T biết việc cầm dao đâm anh L nên anh T đuổi Đ đi. Đ lấy quần áo nhưng trên tay vẫn cầm con dao, anh T thấy vậy nên lấy con dao từ tay Đ rồi đưa cho Đ số tiền

350.000 đồng và dùng xe mô tô chở Đ đến gần bến xe Miền Tây. Sau đó, Đ đón xe đi về Long An.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 107/TgT.20 ngày 19/11/2020 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của anh Phương Ngọc L như sau:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương vùng hông lưng trái gây thủng đứt da, tràn dịch màng phổi, thủng cơ hoành, lách, dạ dày đã được điều trị mổ nội soi thám sát, khâu dạ dày, thắt bó mạch lách xong cắt lách, khâu cơ hoành, đặt dẫn lưu màng phổi và ổ lách, hiện còn:

Một sẹo đâm kích thước 3,3x(0,1-0,3)cm; Năm sẹo mổ nội soi kích thước 1x(0,1-0,3)cm (ảnh 2.1); 1,3x(0,1- 0,2)cm (ảnh 2.2); 3x0,2cm (ảnh 2.3); 1x(0,2-0,7)cm (ảnh 3.1); 0,7x(0,1-0,3)cm (ảnh 3.2); Một sẹo dẫn lưu ổ chậu trái kích thước 1,3x(0,1-1)cm (ảnh 3.3); Một sẹo dẫn lưu mạn sườn trái kích thước 2,5x1,9cm (ảnh 4). Có tỷ lệ 65% (sáu mươi lăm phần trăm). Vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.

- Vết thương phần mềm vùng cằm trái đã được điều trị, hiện còn một vết tăng sắc tố kích thước 0,9x(0,1-0,2)cm (ảnh 5), tình trạng ổn định. Có tỷ lệ 1,5% (một phẩy năm phần trăm). Vết thương trên do vật tày, vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

- Cộng lại các tỷ lệ trên theo thông tư 22/2019/TT-BYT sẽ ra lý lệ 65,52% làm tròn số sẽ là 66% (sau mười sáu phần trăm).

2.Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 66% (sáu mươi sáu phần trăm).

3. Kết luận khác: Không.”

Ngày 29/4/2021, Trung tâm pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh có văn bản số 1070-GT/TgT.20 giải thích pháp y xác định: “*Vết thương vùng hông lưng trái của anh Phương Ngọc L là có nguy hiểm đến tính mạng*”

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích (giám định bổ sung) số 1070.B/TgT.20-22 ngày 17/6/2022 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với Phương Ngọc L như sau: “*Vết thương vùng hông lưng trái gây nguy hiểm tính mạng đương sự*”.

* *Về vật chứng thu giữ:* Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được con dao gây án. Theo lời khai của Đ con dao dài khoảng 23 cm; cán dao màu

vàng (dài khoảng 08 cm, rộng 02 cm); lưỡi dao bằng kim loại màu trắng (dài khoảng 15 cm, rộng 1,5 cm); mũi dao bầu.

* *Về phần dân sự*: Anh Phương Ngọc L yêu cầu bị cáo bồi thường tiền điều trị, tổn thất tinh thần, sức khỏe với số tiền 250.000.000 đồng. Hiện Châu Trí Đ chưa bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho anh L.

Tại bản Cáo trạng số 548/CT-VKS-P2 ngày 31/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Châu Trí Đ về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo Châu Trí Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng theo nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố. Đồng thời, bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại với số tiền 198.300.000 đồng.

- Bị hại là Phương Ngọc L yêu cầu bị cáo Châu Trí Đ phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe với số tiền 198.300.000 đồng (gồm: Chi phí cứu chữa, ăn uống phục hồi sức khỏe là 84.800.000 đồng, thu nhập thực tế bị mất 04 tháng là 24.000.000 đồng, thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc trong thời gian điều trị là 15.000.000 đồng, bồi thường tổn thất về tinh thần là 74.500.000 đồng). Về trách nhiệm hình sự, đề nghị xét xử bị cáo theo các quy định của pháp luật.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm kết luận vụ án*: Sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án, trên cơ sở các chứng cứ đã được kiểm tra tại phiên tòa cũng như toàn bộ lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đồng thời xem xét đến các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Châu Trí Đ về tội “Giết người”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 để tuyên phạt bị cáo Châu Trí Đ hình phạt tù từ 14 đến 15 năm tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát đề nghị giải quyết về dân sự và nghĩa vụ nộp án phí theo quy định.

- Bị cáo Châu Trí Đ không tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và đề nghị luật sư bào chữa cho bị cáo.

- *Luật sư Hà Ngọc T trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo*: Luật sư thống nhất với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm

2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, mức án mà đại diện viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo từ 14 đến 15 năm tù là quá nghiêm khắc đối với bị cáo. Về nguyên nhân vụ án cũng có một phần lỗi của bị hại, khi bị cáo và chủ quán tranh luận thì bị hại L lại can thiệp dẫn đến mâu thuẫn giữa bị cáo với bị hại L, sau khi bị cáo bị ném chai bia vào đầu thì bị cáo đã cầm dao đuổi theo bị hại L gây thương tích cho bị hại, bị cáo hoàn toàn không có ý thức giết chết bị hại. Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo luôn thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội do bị hại cũng có một phần lỗi, đồng thời bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, khi đi làm việc vẫn thường xuyên phải gửi tiền về lo cho gia đình, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ đó, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết bị cáo phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 57 bộ luật hình sự để xét xử bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo Châu Trí Đ đồng ý với lời bào chữa của luật sư và không tranh luận bổ sung.

- Bị hại Phương Ngọc L tranh luận giữ nguyên các ý kiến đã trình bày tại phiên tòa về trách nhiệm dân sự, song do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Qua nội dung đối đáp, đại diện Viện kiểm sát, luật sư đều giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ra bản án đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Châu Trí Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các lời khai, tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, từ đó có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 05/9/2020, tại quán OC (trong bãi đất trống) kế số 351/1B ADV, Phường P, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh, giữa Châu Trí Đ và anh Phương Ngọc L xảy ra mâu thuẫn, cả hai sử dụng chai bia và ly bằng thủy tinh ném vào nhau và được anh Trịnh Thế T (là chủ quán can ngăn) nên anh L đi về. Lúc này bị cáo Đ đã lấy con dao trên bếp cầm, trên tay phải chạy theo anh L đuổi đến trước nhà số 20 Đường số 1 khu dân cư LCH, phường

S, quận A thì bị cáo đã dùng dao đâm một nhát trúng vào vùng hông lưng trái anh L gây ra thương tích vùng hông lưng trái. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 107/TgT.20 ngày 19/11/2020 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện vết thương gây thủng đứt da, tràn dịch màng phổi, thủng cơ hoành, lách, dạ dày đã được điều trị mổ nội soi thám sát, khâu dạ dày, thắt bó mạch lách xong cắt lách, khâu cơ hoành, đặt dẫn lưu màng phổi và hố lách, tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Phương Ngọc L là 65% (vết thương gây nguy hiểm đến tính mạng) và vết thương phần mềm vùng cằm trái đã được điều trị với tỷ lệ thương tật là 1,5%. Tổng cộng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên với anh Phương Ngọc L là 66%.

Khi phạm tội, bị cáo Châu Trí Đ có đủ Đ tuổi và năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý, nên hành vi phạm tội giết người của bị cáo chỉ với mâu thuẫn nhỏ nhất mà bị cáo đã dùng hung khí là con dao (như bị cáo mô tả dao dài khoảng 23 cm, cán dao màu vàng (dài khoảng 08 cm, rộng 02 cm), lưỡi dao bằng kim loại màu trắng (dài khoảng 15 cm, rộng 1,5 cm), mũi dao bầu) để thực hiện việc phạm tội và được xác định là “*Có tính chất côn đồ*”, tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Từ đó, Hội đồng xét xử nhận định hành vi giết người của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm hại đến tính mạng là khách thể đặc biệt được pháp luật bảo vệ, gây nên dư luận xấu trong xã hội, ảnh hưởng đến trật tự trị an toàn xã hội, thể hiện ý thức coi thường và bất chấp pháp luật.

[2] *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay và tại cơ quan điều tra bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải; ngoài ra, bị hại cũng có một phần lỗi dẫn đến mâu thuẫn với bị cáo, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đồng thời bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân là lao động chính. Do đó, xét bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 để Hội đồng xét xử cân nhắc khi xem xét về phần hình phạt đối với bị cáo.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy bị cáo Châu Trí Đ đã bị xử phạt hành chính về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe người khác” mà vẫn không cải sửa, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội giết người thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, trên cơ sở xem xét các tình tiết giảm nhẹ, cũng như việc bị cáo phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 57 Bộ luật hình sự thì Hội đồng xét xử cần thiết phải xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi, tội lỗi mà bị

cáo đã gây ra, để xử bị cáo một mức án tù có thời hạn dài mới có tác dụng giáo dục, răn đe cho xã hội.

[3] Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, cũng như quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc truy tố bị cáo Châu Trí Đ về tội “*Giết người*”, theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở và chấp nhận mức án như đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị tại phiên tòa.

Lập luận trên đây cũng là cơ sở để không chấp nhận lời bào chữa của luật sư đề xuất xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Tuy nhiên, cần chấp nhận ý kiến của bị hại L về đề nghị xin giảm nhẹ hình cho bị cáo.

[4] Đối với anh Trịnh Thế T, khi anh L và Đ đánh nhau tại quán của anh T thì anh T can ngăn và kêu L đi về rồi dọn dẹp quán và không biết Đ đi đâu. Một lúc sau, T thấy Đ từ bên ngoài về trên tay không có cầm dao và Đ không nói cho anh T biết việc dùng dao đâm L, anh T do sợ L quay lại đánh nhau nữa nên anh T ứng trước tiền lương cho Đ và dùng xe mô tô chở Đ đến vòng xoay Mũi Tàu rồi Đ đi về Long An. Do đó, không có căn cứ để xử lý hình sự đối với anh Trịnh Thế T. Hội đồng xét xử thấy là phù hợp nên không xem xét và đề cập đến.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Hội đồng xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay luật sư, bị cáo, bị hại cung cấp tài liệu chứng cứ phù hợp với các quy định của pháp luật; luật sư, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Các vấn đề khác:

* *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại là Phương Ngọc L yêu cầu bị cáo Châu Trí Đ phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe với số tiền 198.300.000 đồng (gồm: Chi phí cứu chữa, ăn uống phục hồi sức khỏe là 84.800.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất trong 04 tháng là 24.000.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc trong thời gian điều trị là 15.000.000 đồng; bồi thường tổn thất về tinh thần là 74.500.000 đồng). Tại phiên tòa, bị cáo Châu Trí Đ đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền nêu trên theo yêu cầu của bị hại, Hội đồng xét xử thấy thỏa thuận là phù hợp nên chấp nhận và buộc bị cáo phải bồi thường theo quy định.

Việc thực hiện giao nhận tiền trên tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền và được thi hành ngay đối với khoản bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tính mạng, mặc dù bản án sơ thẩm có thể bị kháng cáo, kháng nghị.

* *Về xử lý vật chứng thu giữ trong vụ án*: Không xem xét.

* *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo **Châu Trí Đ**: 14 (Mười bốn) năm tù, về tội “*Giết người*”. Thời hạn thi hành án phạt tù được tính kể từ ngày 02/01/2021.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Áp dụng các Điều 357, 468; 584; 585; 590 Bộ luật dân sự năm 2015; căn cứ Thông tư liên tịch số 01/TTLT ngày 19/6/1997 của Tòa án nhân dân tối cao; Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Bộ tư pháp; Bộ tài chính và căn cứ điểm a khoản 2 Điều 482 Bộ luật tố tụng dân sự,

- Buộc bị cáo bị cáo Châu Trí Đ phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Phương Ngọc L với số tiền tổng cộng là 198.300.000 (Một trăm chín mươi tám triệu, ba trăm nghìn) đồng.

Việc thực hiện giao nhận tiền trên tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền và được thi hành ngay đối với khoản bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tính mạng, mặc dù bản án sơ thẩm có thể bị kháng cáo, kháng nghị.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả cho bên được thi hành án theo mức lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3/ *Về án phí*: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và áp dụng Nghị quyết quyết định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, cùng danh mục án phí, lệ phí tòa án,

Bị cáo Châu Trí Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 9.915.000 (Chín triệu chín trăm mười lăm nghìn) đồng. Tổng cộng bị cáo Châu Trí Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm là 10.115.000 (Mười triệu, một trăm mười lăm nghìn) đồng.

4/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331; 332 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21 tháng 12 năm 2022) để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo về quyền lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7A, 7B và 9 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TPHCM; (1)
- VKSND TPHCM; (3)
- Cục THADS; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- Luật sư; (1)
- Bị hại; (1)
- Người liên quan; (1)
- THAHS; (1)
- P. PV06 - CA TPHCM; (1)
- Sở Tư pháp (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (21) (6)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Hồng Sơn

